

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2020/HS-ST

Ngày 15 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Đức Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Trí Thức và bà Đặng Thị Lan Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Lương Anh T, sinh ngày 20 tháng 8 năm 2000 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã H, huyện G, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Xuân K và bà Luân Thị Q; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2020 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Chu Bích Th, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Chu Minh N1, sinh năm 1990; địa chỉ: Ngõ 3, thôn C, xã E, thành phố Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 10/5/2020 tại khu vực trước cửa số nhà *, đường X, phường Y, thành phố L, Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện Lương Anh T tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện trong cốp xe mô tô BKS 12P1-7360 do

Lương Anh T điều khiển có 09 gói nilon màu trắng cùng kích thước 4cm x 6,5cm bên trong là các đoạn cây thảo mộc khô, Lương Anh T khai là ma túy Cần sa. Lương Anh T mua ngày 04/5/2020 để sử dụng và bán kiếm lời. Tại Cơ quan điều tra, Lương Anh T khai nhận: Qua bạn bè xã hội, Lương Anh T quen biết 01 nam thanh niên có tên thường gọi là “Z” (T không biết rõ tên tuổi, lại lịch) sử dụng số điện thoại 0868.120.296. Khoảng 19 giờ ngày 07/5/2020 Lương Anh T đã gọi điện thoại trao đổi thống nhất mua 12 gói ma túy cần sa với Z và Z đến quán trò chơi điện tử tại số ** đường A, phường Đ, thành phố L để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 30 phút sau, tại địa điểm trên, Z đưa cho Lương Anh T 12 gói ma túy cần sa, Tuấn trả cho Z 960.000 đồng. Trong số ma túy Cần sa mua được, Lương Anh T sử dụng hết 01 gói, còn lại 11 gói Lương Anh T cất trong cốp xe mô tô BKS 12P1 - 7360. Khoảng 20 giờ ngày 09/5/2020, Chu Minh N1, sinh năm 1990, HKTT: Ngõ ***, thôn C, xã E, thành phố L sử dụng điện thoại số thuê bao 0989.628.683 gọi điện cho Lương Anh T hỏi mua 02 túi ma túy cần sa để sử dụng và hẹn Lương Anh T đến ngõ 3, thôn C, xã E, thành phố L để giao dịch mua bán ma túy. Lương Anh T đồng ý và điều khiển xe mô tô đến địa chỉ như đã hẹn gặp Chu Minh N1, Tuấn bán cho Nhuận 02 gói ma túy cần sa với giá 200.000 đồng. Lương Anh T được lãi 40.000 đồng/02 gói ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 10/5/2020, Lương Anh T điều khiển xe mô tô bên trong cốp xe cất giấu 09 gói ma túy Cần sa mục đích vừa để sử dụng và bán kiếm lời, khi đang đi trên đoạn đường X thuộc khu vực phường Y, thành phố Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ về hành vi phạm tội.

| Kết luận giám định số 145/KL-PC09 ngày 13/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Các mảnh đoạn cây thảo mộc khô gửi giám định đều là thành phần của cây Cần sa, có tổng khối lượng 15,376gam (đã trừ bì).

Cáo trạng số 133/CT-VKSTP ngày 19 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Anh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Anh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Anh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 26 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì qua xác minh bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành án. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật sau giám định; 01 sim điện thoại của nhà mạng Viettel số thuê bao 0989.628.683; tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng kèm sim số; trả lại cho bị cáo Lương Anh T 01 ví giả da màu đen và 01 chứng minh thư nhân dân; trả lại cho bị cáo số tiền 1.320.000 đồng. Tịch thu 200.000 đồng tiền bán ma túy (cần sa mà có). Đề nghị xác nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã trả lại cho ông Lương Xuân K chiếc xe mô tô Honda, biển số 12P1-7360. Bị cáo phải chịu án phí

hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi bản luận cứ. Chủ tọa đề nghị Thư ký phiên tòa công bố bản luận cứ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa cho bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi kèm bản luận cứ, bị cáo cũng nhất trí xét xử vắng mặt người bào chữa.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 10/5/2020, tại khu vực trước cửa số nhà * đường X, phường Y, thành phố L, Lương Anh T đã có hành vi tàng trữ 15,376 gam ma túy Cần Sa mục đích để sử dụng và bán kiếm lời bị Công an thành

phố Lạng Sơn kiểm tra phát hiện bắt giữ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố Lương Anh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong xã hội. Bị cáo nhận thức rõ ma túy cần sa là chất gây nghiện, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người sử dụng chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, lần phạm tội này là lần đầu.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo "thành khẩn khai báo", "ăn năn hối cải" về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như phân tích ở trên.

Xét thấy, bị cáo phạm tội lần này là lần đầu, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy cần sa là chất gây nghiện thu được là 15,376 gam, nên Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng mức hình phạt đầu khung cho bị cáo là phù hợp, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, thành người có ích cho gia đình và xã hội. Sớm hòa nhập cộng đồng.

[8] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh thể hiện bị cáo không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; Số tiền 1.320.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo; tịch thu sung công 200.000 đồng tiền do mua bán ma túy mà có; tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại của nhà mạng Viettel số thuê bao 0989.628.683 do không còn giá trị sử dụng; trả lại cho bị cáo Lương Anh T 01 ví giả da màu đen và 01 chứng minh thư nhân dân; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng kèm sim số là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với người thanh niên tên “Z” là người bán ma túy cho Lương Anh T ngày 07/5/2020, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã ban hành Lệnh thu giữ điện tín số 17/CSĐT-MT ngày 27/5/2020 đối với các cuộc gọi đến của số thuê bao 0868.120.296 để xác minh làm rõ đối tượng có tên “Z” nhưng chưa nhận được kết quả trả lời từ Cơ quan viễn thông. Để đảm bảo giải quyết vụ án kịp thời hạn, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ đối tượng đã bán Cần sa cho Lương Anh T để xử lý theo quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết trong vụ án này.

[11] Đối với Chu Minh N1 là người đã mua ma túy cần sa với bị cáo Lương Anh T, cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm ma túy với Chu Minh N1, kết quả Chu Minh N1 dương tính với chất ma túy, Công an thành phố Lạng Sơn đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Chu Minh N1 theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 59/ ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

[12] Về chiếc xe mô tô HONDA biển kiểm soát 12P1- 7360, Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho ông Lương Xuân K. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Lạng Sơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[14] Ý kiến của người bào chữa về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và các nội dung khác là có căn cứ và phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 47; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Anh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Anh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/5/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; 01 sim điện thoại của nhà mạng Viettel có số thuê bao 0989.628.683 bên trên bề mặt sim có in dãy số: 8984048008825465971. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, IMEI 35534798478255 lắp sim số 0399.706.951; máy bị nứt góc trên bên trái. Tịch thu sung công 200.000 đồng tiền mua bán ma túy, trong tổng số tiền 1.520.000 đồng của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu đen kích thước 8,5 x 11cm; 01 giấy CMTND số 082367899 mang tên Lương Anh T; 01 phong bì niêm phong sau giám định bên trong có số tiền 1.320.000 (một triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng). *(Vật chứng nêu trên được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).*

4. Về án phí: Bị cáo Lương Anh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn (02 bản);
- Chi cục THADS thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Đức Chiến